

**Phụ lục XV
Appendix XV**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PT
NĂNG LƯỢNG HÀ THÀNH
HA THANH ENERGY
DEVELOPMENT JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 16.09/BC- HT
No: 16.09/BC- HT

Lào Cai, ngày 09 tháng 16 năm 2026
Lao Cai, September 16, 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

***REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED
PERSONS OF INTERNAL PERSON***

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty cổ phần thủy điện Sứ Pán 2.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Su Pan 2 Hydropow Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG HÀ THÀNH/ HA THANH ENERGY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY
 - Quốc tịch/*Nationality:* Vietnam
 - Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngày cấp, nơi cấp/*Number of Business Registration Certificate, date of issue, place of issue:* 530079005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 17/12/2020. Đăng ký thay đổi lần 4 ngày 14/09/2026/*Business Registration Certificate No. 530079005, initially issued by the Lao Cai Department of Planning and Investment on December 17, 2020. 4th amendment registered on September 14, 2026.*
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:* Số nhà 041, Đường Nguyễn Thiếp, Tổ 28 Lào Cai, Phường Lào Cai, Tỉnh Lào Cai/ No. 041, Nguyen Thiep Street, Lao Cai Group 28, Lao Cai Ward, Lao Cai Province

- Điện thoại/ Telephone: 0927 287 788
- Email: hathanhlc21@gmail.com.vn Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: Tổ chức có liên quan (có nhân sự tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2)/*The organization involved (has personnel participating as members of the Board of Directors of Sứ Pán 2 Hydropower Joint Stock Company)*.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*:

2.1. Người nội bộ thứ nhất/ *The first internal person*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*: Ông Trần Văn Hải/Mr: Tran Van Hai
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/Vietnam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:
- Địa chỉ thường trú/Permanent address:
- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2, Chủ tịch Hội đồng quản trị/Giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển năng lượng Hà Thành/*Chairman of the Board of Directors of Sứ Pán 2 Hydropower Joint Stock Company, Chairman of the Board of Directors/Director of Ha Thanh Energy Development Joint Stock Company*.
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: Tổ chức có liên quan với cán bộ quản lý/*The organization is related to the management staff*. Giám đốc/ *Director*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: 0 cổ phiếu, 0%/0 share, 0%.

2.1. Người nội bộ thứ hai/ *The second internal person*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*: Ông Lê Đức Dũng/Mr: Le Duc Dung
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/Vietnam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:
- Địa chỉ thường trú/Permanent address:
- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển năng lượng Hà Thành/

Member of the Board of Directors/ General Director of Sứ Pán 2 Hydropower Joint Stock Company, Deputy Director of Hathanh Energy Development Joint Stock Company.

- *Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Tổ chức có liên quan với cán bộ quản lý/ The organization is related to the management staff. Phó Giám đốc/ Deputy Director*

- *Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu, 0%/0 share, 0%.*

3. *Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: SP2*

4. *Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 / Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above: 026CNLHT88 tại Công ty Cổ phần chứng khoán VPS/ 026CNLHT88 at VPS Securities Joint Stock Company*

5. *Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction: 0 cổ phiếu, 0%/0 share, 0%.*

6. *Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- *Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): Mua/ Buy of share*

- *Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: 8.068.250 cổ phiếu, 39,12%/ 8.068.250 share, 39,12%*

7. *Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/bepresent/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).*

- *Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type of transaction executed (to purchase/sell/present/bepresent/donate/bedonated/inherit/transfer/betransferred/swap): Mua/ Buy of share*

- *Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ Number of shares/fund certificates/covered warrants traded: 8.068.250 cổ phiếu, 39,12%/ 8.068.250 share, 39,12%*

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the *value of executed transaction (calculated based on par value)*: 80.682.500.000 đồng/VND
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction*: 8.068.250 cổ phiếu/ 8.068.250 share
10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person*: 0 cổ phiếu/ 0 share
11. Phương thức giao dịch/ Method of transaction: Thỏa thuận/ agreement
12. Thời gian thực hiện giao dịch/ Trading time: ngày 16/09/2026/ September 16, 2026
13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed): Không có/none

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên/As above;

- Lưu: VT;

Archived at admin Office.

**TỔ CHỨC BÁO CÁO/
REPORTING ORGANISATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)



GIÁM ĐỐC
Trần Văn Hải